

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THƯỜNG XUÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/DS - ST

Ngày 20 tháng 9 năm 2019

*V/v: Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng*

**NHÂN DANH**

**NUỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ**

*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tâm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Tùng và bà Hà Thị Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân:* Không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST-DS ngày 17/6/2019 về việc: *Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng*”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐST - DS ngày 28/8/2019 giữa;

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP VTV (VPB)

Địa chỉ: Số 89 LH, Phường LH, quận ĐĐ, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó tổng Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng T - Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng 3 TTTM Thanh Hóa Plaza, số 27 - 29 Đại lộ LL, Phường LS, Thành Phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

+ **Bị đơn:** Ông Cầm Bá Đ, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số nhà 14 LN, khu 2 thị trấn TX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện là cán bộ Phòng LĐvà TB xã hội huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 27/03/2019, được bổ sung trong các bản tự khai, Biên bản hòa giải và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Hồng T trình bày:

Tại Hợp đồng tín dụng (Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử) ký ngày 05/01/2017 và sau đó được giải ngân chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của khách hàng tại VPBank theo Số hợp đồng điện tử số LD1701802136 ngày 18/01/2017 vào tài khoản số 115549642. Số tiền vay: 160.000.000 đồng (*một trăm sáu mươi triệu đồng chẵn*); Thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích sử dụng vốn: Tiêu dùng. Lãi suất vay: 24%/năm. *Lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 01/07/2017. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng Lãi suất bán vốn tại thời điểm điều chỉnh điều chỉnh áp dụng đối với khoản giải ngân có kỳ hạn tương ứng với thời hạn vay 60 tháng và kỳ điều chỉnh lãi suất như trên tại đoạn này (+) biên độ 16. Lãi suất nợ quá hạn: bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Biện pháp đảm bảo: Không có tài sản đảm bảo. Theo thỏa thuận trong hợp đồng ông Cẩm Bá Đ có trách nhiệm trả tiền gốc và lãi theo định kỳ từng lần, mỗi kỳ bên vay phải trả số tiền: 4.608.857 đồng, riêng kỳ cuối cùng trả: 4.636.272 đồng, ngày kết thúc kỳ trả nợ là ngày 18/01/2022.*

Thực hiện hợp đồng ông Cẩm Bá Đ đã nhận đủ số tiền 160.000.000 đồng để tiêu dùng và đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP VNTV được số tiền: 64.887.277 đồng; trong đó: Gốc: 20.600.434 đồng; Lãi: 44.286.843 đồng, kể từ ngày 18/11/2017 ông Đ không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào dù Ngân hàng TMCP VNTV đã thông báo nhắc nhở nhiều lần ông Đ vẫn chây ì không trả, vì vậy Ngân hàng TMCPVNTV khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Cẩm Bá Đ trả toàn bộ khoản nợ tính đến ngày 07/08/2019 là:

- + Gốc: 139.399.566 đồng
- + Lãi trong hợp đồng: 80.247.772 đồng
- + Lãi phạt chậm trả: 4.982.083 đồng
- + Tổng cộng: 224.629.421 đồng

(*Hai trăm hai mươi bốn triệu, sáu trăm hai mươi chín nghìn, bốn trăm hai mươi mốt đồng*).

Tại biên bản Hòa giải ngày 08/8/2019 hai bên đã thỏa thuận chậm nhất ngày 16/8/2019 ông Đ phải trả số tiền 50.000.000 đồng, số tiền còn lại ông Đ phải tất toán cho Ngân hàng trước ngày 30/10/2019.

Đến ngày 16/9/2019, ông Cẩm Bá Đ đã trả cho Ngân hàng TMCPVN thịnh vượng số tiền: 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*);

Tính đến ngày xét xử: 20/9/2019 ông Đ đã trả cho Ngân hàng TMCP VN thịnh vượng số tiền là: 114.887.227đồng; trong đó: Gốc: 70.600.434 đồng; Lãi trong hợp đồng 41.578.578đồng; Phạt chậm trả lãi: 2.708.265 đồng.

Số tiền còn lại tính đến ngày xét xử: 20/9/2019 ông Cẩm Bá Đ còn nợ Ngân hàng TMCP VN thịnh vượng: 181.628.749 đồng (*một trăm tám mươi mốt triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm bốn mươi chín đồng*), trong đó: Gốc: 89.399.566 đồng; Lãi trong hợp đồng: 86.143.356 đồng; Lãi phạt chậm trả: 6.085.827 đồng.

Tại các bản tự khai, Biên bản hòa giải bị đơn ông Cẩm Bá Đ trình bày:

Do cần tiền để sửa chữa nhà ở, ông Đ có ký với Ngân hàng TMCPVNTV vay số tiền vay: 160.000.000 đồng (*một trăm sáu mươi triệu đồng chẵn*); Thời hạn vay: 60 tháng; Thời gian trả nợ lãi: Lãi suất vay: 24%/năm. **Lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm. Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 01/07/2017. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng Lãi suất bán vốn tại thời điểm điều chỉnh điều chỉnh áp dụng đối với khoản giải ngân có kỳ hạn tương ứng với thời hạn vay 60 tháng và kỳ điều chỉnh lãi suất như trên tại đoạn này (+) biên độ 16. Lãi suất nợ quá hạn: bằng 150% mức lãi suất trong hạn. Mỗi kỳ bên vay phải trả số tiền: 4.608.857 đồng, riêng kỳ cuối cùng trả: 4.636.272 đồng. Sau khi ký hợp đồng vay vốn, Ngân hàng giải ngân chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của ông Đ tại Ngân hàng TMCPVN thịnh vượng theo số hợp đồng điện tử số LD1701802136 ngày 18/01/2017 vào tài khoản số 115549642.**

Tính từ ngày vay đến ngày 07/08/2019, ông Đ đã thanh toán cho VPBank số tiền:

|                       |                  |
|-----------------------|------------------|
| + Gốc:                | 20.600.434 đồng. |
| + Lãi trong hợp đồng: | 44.286.843 đồng. |
| + Tổng cộng:          | 64.887.277 đồng. |

Tại Biên bản hòa giải ngày 08/8/2019, hai bên thỏa thuận vào ngày 16/08/2019 ông Đ trả số tiền 50.000.000 đồng, số tiền còn lại ông Đ đề nghị Ngân hàng TMCP VN thịnh vượng tạo điều kiện cho ông trả dần hàng tháng theo phân kỳ của Ngân hàng. Do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên đến ngày 16/9/2019 ông Đ mới trả cho Ngân hàng TMCPVN thịnh vượng số tiền là 50.000.000 đồng.

Tính đến ngày 20/9/2019 ông Đ đã trả cho Ngân hàng TMCPVN thịnh vượng số tiền là: 114.887.277 đồng; trong đó: Gốc: 70.600.434 đồng; Lãi trong hợp đồng 41.578.578 đồng; Phạt chậm trả lãi: 2.708.265 đồng. Quá trình giải quyết ông Cẩm Bá Đ xác nhận số nợ và đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCPVN TV toàn bộ số tiền mà Ngân hàng yêu cầu.

Tại phiên tòa Ngân hàng TMCPVN thịnh vượng giữ nguyên yêu cầu của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Ngân hàng TMCPVNTV cho ông Cẩm Bá Đ vay tiền với mục đích tiêu dùng,

khi ông Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng làm đơn khởi kiện để đảm bảo tài sản cho vay, do đó đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của bộ Luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn ông Cầm Bá Đ để tham gia phiên tòa, nhưng bị đơn ông Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng tín dụng được các bên ký kết theo đúng quy định của pháp luật, nội dung các điều khoản cam kết trong hợp đồng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của các bên được pháp luật cho phép.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Cầm Bá Đ được Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng giải ngân theo số hợp đồng điện tử số LD1701802136 ngày 18/01/2017 vào tài khoản số 115549642, với tổng số tiền là 160.000.000đ (*một trăm sáu mươi nghìn đồng*), thời hạn vay, kỳ hạn trả nợ, lãi suất được các bên thống nhất như trong hợp đồng đã ký. Thời gian đầu ông Cầm Bá Đ thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình tương đối đều đặn.

Kể từ ngày 18/11/2017 ông Cầm Bá Đ đã không thanh toán nợ vay đúng hạn cho Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng, như vậy ông Cầm Bá Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, vi phạm các cam kết trong hợp đồng tín dụng, là người có lỗi trong việc thực hiện hợp đồng tín dụng.

Trong thời gian ông Cầm Bá Đ quá hạn, Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng đã nhiều lần làm việc với ông Đ; Tuy nhiên đến thời điểm Ngân hàng khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án tại Biên bản Hòa giải ngày 08/8/2019 Ngân hàng và ông Đ đã thỏa thuận chốt số tiền nợ, ngày trả nợ nhưng ông Đ vẫn không trả. Phía Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng nhiều lần nhắc nợ, phía ông Đ nhiều lần khất nợ, cho đến ngày 16/9/2019 ông Đ mới trả cho TMCPVN Thịnh Vượng số tiền là 50.000.000 đồng.

Tính đến ngày xét xử: 20/9/2019 ông Đ đã thanh toán cho Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng số tiền là: 114.887.277 đồng; trong đó: Gốc: 70.600.434 đồng; Lãi trong hợp đồng là: 41.578.578 đồng; Phạt chậm trả lãi: 2.708.265 đồng.

Số tiền còn lại tính đến ngày xét xử 20/9/2019 Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng yêu cầu ông Đ phải trả số tiền là: 181.628.749 đồng (*một trăm tám mươi một triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm bốn mươi chín đồng*), trong đó: Gốc: 89.399.566 đồng; lãi trong hợp đồng: 86.143.356 đồng và phạt chậm trả lãi: 6.085.827 đồng là phù hợp với Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ông Cầm Bá Đ tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/9/2019) cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng.

[3]. *Về án phí*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng nên án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn Ngân hàng số tiền: 5.348.510 đồng đã nộp theo biên lai số 0004911 ngày 17/6/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Thường Xuân. Buộc ông Cầm Bá Đ phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm Điều 35; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào các Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ Luật Dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26; Khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Tuyên xử:

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng đối với ông Cầm Bá Đ.

Buộc ông Cầm Bá Đ phải trả cho Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng số tiền : 181.628.749 đồng (*một trăm tám mươi một triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm bốn mươi chín đồng*), trong đó: Gốc: 89.399.566 đồng; Lãi trong hợp đồng: 86.143.356 đồng; Lãi phạt chậm trả lãi: 6.085.827 đồng.

Ông Cầm Bá Đ tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án sơ thẩm (20/9/2019) cho đến khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng.

**2. Về án phí:**

Ông Cầm Bá Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 9.081.437 đồng (*chín triệu không trăm tám mươi một nghìn, bốn trăm ba mươi bảy đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.348.510 đồng (*năm triệu ba trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm mười nghìn đồng*) theo biên lai số 0004911 ngày 17/6/2019 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyền kháng cáo: Nguyên đơn Ngân hàng Ngân hàng TMCPVN Thịnh Vượng, được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày

tuyên án (20/9/2019). Bị đơn ông Cẩm Bá Đ được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thường Xuân;
- Phòng KTNV- THA-TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS H. Thường Xuân;
- Đường sự;
- Lưu HSVA.

**T/M:HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

( đã ký)

**Lê Thị Tâm**